

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 13 tháng 5 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ toàn bộ án dân sự thụ lý số: 79/2023/TLST-DS ngày 08 tháng 11 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Nguyễn Thị Thu T, sinh năm 1962.

Trú tại: Khu vực B, phường NB, thành phố NB, Hậu Giang.

Ủy quyền cho ông Võ Chí T1, sinh năm 1991.

Trú tại: Ấp BB, thị trấn PL, huyện TT, tỉnh Sóc Trăng.

Theo văn bản ủy quyền số 46, quyền số 01/2022 (8) –SCT/CK, ĐC ngày 23/5/2023, của Ủy ban nhân dân thị trấn Cây Dương, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang.

Bị đơn: Bùi Quang B, sinh năm 1969.

Trú tại: Khu vực B, phường NB, thành phố NB, Hậu Giang.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Bị đơn thừa nhận có nợ tiền vay và đồng ý trả cho nguyên đơn số tiền còn nợ là 320.000.000 đồng (Ba trăm hai chục triệu đồng). Trong đó tiền vốn là 158.000.000 đồng (Một trăm năm mươi tám triệu đồng), tiền lãi là 162.000.000 đồng (Một trăm sáu mươi hai triệu đồng).

Kể từ ngày nguyên đơn có đơn yêu cầu thi hành án nếu bị đơn chậm trả số tiền nêu trên thì hàng tháng bị đơn phải chịu lãi theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015 tương ứng với thời gian và số tiền chậm thi hành án.

2.2 Án phí dân sự sơ thẩm: Bị đơn tự nguyện chịu toàn bộ án phí là 8.000.000 đồng (Tám triệu đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.

Nơi nhân:

- TAND tỉnh Hậu Giang;
- VKSND TP. Ngã Bảy;
- Chi cục THA DS TP. Ngã Bảy;
- Các đương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Hồ Văn Khởi